**ÔN TẬP KIẾN THỨC TIẾNG VIỆT TRỌNG TÂM**

**III. Một số biện pháp tu từ từ vựng**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Phép tu từ | Khái niệm | Đặc điểm / cấu tạo /   tác dụng | Tác dụng | Phân loại | Ví dụ |
| 1 | So sánh | đối chiếu sự vật, sự việc này với sự vật, sự việc khác có nét tương đồng để làm tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt. | + Mô hình của phép so sánh:   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Vế A | Phương tiện so sánh | Từ so sánh | Vế B |      – A: sự vật, sự việc được so sánh  – B: sự vật, sự việc dùng để so sánh  – Từ chỉ phương tiện so sánh  – Từ so sánh: như, giống như, như là, bao nhiêu-bấy nhiêu....  - So sánh ngang bằng: như, là, bằng, bao nhiêu...bấy nhiêu  - So sánh không ngang bằng: hơn, kém, không bằng, chẳng bằng, thua... | tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt. | Có hai kiểu so sánh:  – So sánh ngang bằng  – So sánh không ngang bằng | – So sánh ngang bằng  VD:'' Trên trời mây trắng như bông/ Ở giữa cánh đồng bông trắng như mây.''  – So sánh không ngang bằng  VD:'' Con đi đánh giặc mười năm/ Chưa bằng khó nhọc đời bầm sáu mươi.'' |
| 2 | Ẩn dụ | Là gọi tên sự vật, hiện tượng này bằng tên sự vật, hiện tượng khác có nét ***tương đồng*** với nó |  | nhằm tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt. | Bốn kiểu ẩn dụ:  – Ẩn dụ hình thức  – Ẩn dụ cách thức  – Ẩn dụ phẩm chất  – Ẩn dụ chuyển đổi cảm giác | - "Gió theo lối gió, mây đường mây."  - "Những con đường Việt Bắc của ta/ Đêm đêm rộn ràng như đất rung."  - "Gần mực thì đen, gần đèn thì sáng"  - "Trời hôm nay nắng giòn tan" |
| 3 | Hoán dụ | Là gọi tên sự vật, hiện tượng, khái niệm này bằng tên của sự vật, hiện tượng, khái niệm khác có quan hệ ***gần gũi*** với nó |  | nhằm tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt. | Bốn kiểu hoán dụ thường gặp:  – Lấy bộ phận để gọi toàn thể  – Lấy vật chứa đựng để gọi vật bị chứa đựng  – Lấy dấu hiệu của sự vật để gọi sự vật  – Lấy cái cụ thể để gọi cái trìu tượng | - "Bàn tay ta làm nên tất cả/ Có sức người sỏi đá cũng thành cơm" |
| 4 | Nhân hóa | Là gọi tả con vật, cây cối, đồ vật … bằng những từ ngữ vốn được dùng để gọi tả con người; |  | làm cho thế giới loài vật, cây cối, đồ vật,… trở nên sinh động, gần gũi với con người; biểu thị được những suy nghĩ, tình cảm của con người. | Có ba kiểu nhân hóa:  – Dùng từ ngữ vốn gọi con người để gọi vật  – Dùng từ ngữ vốn chỉ hoạt động, tính chất của người để chỉ  hoạt động, tính chất của vật  – Trò chuyện, xưng hô với vật như với người. | - "Cái cửa kia chẳng buồn mở ra cho ai."  - "Những bông hoa cười rạng rỡ dưới nắng mai."  - "Trăng ơi, trăng có nhớ ta không?" |
| 5 | Điệp ngữ | Là lặp đi, lặp lại từ ngữ hoặc cả một câu với dụng ý nghệ thuật |  | nhấn mạnh, làm nổi bật ý cần diễn đật, gây cảm xúc mạnh | Điệp ngữ có nhiều dạng:  – Điệp ngữ cách quãng  – Điệp ngữ nối tiếp  – Điệp ngữ vòng (ĐN chuyển tiếp) | - "Anh đi xa, đi rất xa, nhưng lòng vẫn nhớ quê hương."  - "Ôi mẹ ơi, mẹ ơi, mẹ ơi!"  - "Sông Mã xa rồi Tây Tiến ơi, Nhớ về rừng núi nhớ chơi vơi.'' |
| 6 | Liệt kê | Là sắp xếp nối tiếp hàng loạt từ hay cụm từ cùng loại |  | để diễn tả được đầy đủ hơn, sâu sắc hơn những khía cạnh khác nhau của thực tế hay của tư tưởng, tình cảm. | \* Theo cấu tạo có hai kiểu liệt kê:  – Liệt kê theo từng cặp  – Liệt kê không theo từng cặp  \*  Theo ý nghĩa có hai kiểu liệt kê:  – Liệt kê  tăng tiến  – Liệt kê không tăng tiến | - "Trên bàn, bút và giấy, sách và vở, đồng hồ và điện thoại nằm ngổn ngang."  - "Trong vườn có hoa hồng, hoa cúc, hoa lan, hoa huệ."  - "Tôi yêu em âm thầm, không hy vọng, Lúc rụt rè, khi hậm hực lòng ghen. Tôi yêu em, yêu chân thành, đằm thắm, Cầu em được người tình như tôi đã yêu em."  - "Núi cao, biển rộng, sông dài, đồng xanh." |
| 7 | Nói quá | Là biệp pháp tu từ phóng đại mức độ, quy mô, tính chất của sự vật, hiện tượng được miêu tả |  | để nhấn mạnh, gây ấn tượng, tăng sức biểu cảm. |  |  |
| 8 | Nói giảm, nói tránh | Là biện pháp tu từ dùng cách diễn đạt tế nhị, uyển chuyể. | Các cách thực hiện:  – Sử dụng từ đồng nghĩa Hán Việt  – Sử dụng hiện tượng chuyển nghĩa qua hình thức ẩn dụ, hoán dụ  – Phủ định từ trái nghĩa  – Tỉnh lược | tránh gây cảm giác quá đau buồn, ghê sợ, nặng nề; tránh thô tục, thiếu lịch sự. |  |  |
| 9 | Chơi chữ | Là cách lợi dụng đặc sắc về âm, về nghĩa của từ để tạo sắc thái dí dỏm, hài hước,… làm câu văn hấp dẫn và thú vị. | Thường được sử dụng hàng ngày, trong văn thơ, đặc biệt là trong văn thơ trào phúng, câu đố… |  | Các lối chơi chữ thường gặp:  – Dùng từ ngữ đồng âm  – Dùng lối nói trại âm (gần âm)  – Dùng cách điệp âm  – Dùng lối nói lái  – Dùng từ trái nghĩa, đồng nghĩa, gần nghĩa. |  |
| 10 | Câu hỏi   tu từ | Là cách sử dụng câu hỏi nhưng không có câu trả lời biểu thị một ý nghĩa nào đó trong diễn đạt | Ý nghĩa biểu thị của câu hỏi tu từ:  – Gợi lên băn khoăn, suy nghĩ cho người nghe, người đọc  – | biểu thị một ý nghĩa nào đó trong diễn đạt |  |  |

**IV. Phân tích tác dụng của một biện pháp tu từ từ vựng**

**1. Các bước phân tích**

B1: Giá trị diễn đạt (tạo ra cách diễn đạt như thế nào?)

B2: Giá trị nội dung (thể hiện nội dung gì?)

B3: Thái độ của tác giả (thể hiện thái độ gì của tác giả?)

**2. Cụ thể hóa các bước phân tích**

***2.1. Giá trị diễn đạt (Tạo ra cách diễn đạt ntn?)***

**- So sánh**

**- Ẩn dụ Tạo ra cách diễn đạt giàu hình ảnh, giàu ý nghĩa, tăng sức gợi hình gợi cảm Gây ấn tượng với người đọc,**

**- Hoán dụ**

**- Nhân hóa** **tạo ra cách diễn đạt giàu hình ảnh giàu ý nghĩa tăng sức gợi hình gợi cảm**

Làm cho sự vật trở nên sinh động gần gũi với con

người, gây ấn tượng với người đọc

**- Điệp ngữ** sinh động Gợi hình, gợi cảm, tạo âm hưởng, nhịp điệu cho câu văn - câu

thơ. Nhấn mạnh ý cần diễn đạt, gây ấn tượng với người đọc

- **Liệt kê** sinh động Gợi hình gợi cảm, đầy đủ sâu sắc, nhấn mạnh ý cần diễn đạt

gây ấn tượng với người đọc.

***\* Chú ý:***

Nếu phương thức biểu đạt chính là nghị luận cần bổ sung thêm:

- Tăng sức thuyết phục cho lập luận

- gây ấn tượng với người đọc

**2.2. giá trị nội dung(thể hiện nội dung gì?)**

**- So sánh**

**- Nhân hóa Diễn tả sinh động, sâu sắc, làm nổi bật...**

**- Hoán dụ**

**- Ẩn dụ Hình ảnh ẩn dụ A tượng trưng cho**...

Từ đó, tác giả diễn tả sinh động, sâu sắc, làm nổi bật

**- Điệp ngữ**  Nhấn mạnh, làm nổi bật.

**- Liệt kê**  Diễn tả đầy đủ hơn, sâu sắc hơn

**2.3. Thể hiện thái độ gì của tác giả**

- Quan tâm, lo lắng, trăn trở

- Ngợi ca, trân trọng, tự hào

- Mong muốn, tin tưởng, hy vọng

- Yêu thương, đồng cảm, sẻ chia

- Kính trọng, ngưỡng mộ, biết ơn

- Lên án, phê phán, tố cáo

- Căm ghét, khinh bỉ, coi thường

**3. Bài tập rèn kỹ năng**

**Bài 1: Chỉ ra và nêu tác dụng** của ***biện pháp tu từ đặc sắc nhất*** trong các trường hợp sau.

1. '' **Quê hương** mỗi người ***chỉ một***

**Như là *chỉ một* mẹ thôi.**''

*Đỗ Trung Quân*

2. '' Những ngôi sao *thức* ngoài kia

Chẳng bằng mẹ đã *thức* vì chúng con.''

*Trần Quốc Minh*

1. \* Chỉ ra biện pháp tu từ đặc sắc nhất

- So sánh: **''Quê hương...Như là chỉ một mẹ thôi.''**

**\* Tác dụng**

- Tạo ra cách diễn đạt giàu hình ảnh, giàu ý nghĩa, tăng sức biểu cảm, gây ấn tượng với người đọc

- **Diễn tả sinh động, sâu sắc, làm nổi bật** vai trò, ý nghĩa đặc biệt quan trọng của quê hương đối với mỗi người. Quê hương là nơi sinh ra, nuôi dưỡng ta khôn lớn, trưởng thành, sẵn sàng dang rộng vòng tay đón ta trở về bất cứ lúc nào.

- Qua đó tác giả thể hiện tình yêu, niềm tự hào về quê hương; mong muốn mọi người luôn có ý thức trân quý quê hương của mình.

1. \* Chỉ ra biện pháp tu từ đặc sắc nhất

So sánh: " Những ngôi sao thức...chẳng bằng mẹ đã thức..."

\* Tác dụng

- Tạo ra cách diễn đạt giàu hình ảnh, giàu ý nghĩa, tăng sức gợi hình gợi cảm, gây ấn tượng với người đọc.

- Diễn tả sinh động,sâu sắc, làm nổi bật hình ảnh người mẹ thức suốt 5 canh vì giấc ngủ của con. Từ đó tác giả làm nổi bật sự vất vả nhọc nhằn, tình yêu thương, đức hy sinh vô hạn của mẹ đối với con. Mẹ là người sinh ra, nuôi dưỡng ta khôn lớn, sẵn sàng hy sinh cả cuộc đời để đổi lại hạnh phúc cho con.

- Qua đó tác giả đã ngợi ca, trân trọng, tự hào về tình mẫu tử thiêng liêng cao đẹp và khuyên mỗi người hãy giành thật nhiều tình yêu thương, sự kính trọng, biết ơn,đối với mẹ của mình.

**Bài 2:** Nêu ***hiệu quả diễn đạt*** của ***biện pháp tu từ đặc sắc nhất*** trong mỗi trường hợp sau

1. '' Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng

Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ.''

*Viếng lăng Bác - Viễn Phương*

2. '' Người cha mái tóc bạc, đốt lửa cho anh nằm.''

*Đêm nay bác không ngủ - Thanh Huệ*

**Bài 3:Nêu tác dụng của biện pháp tu từ nhân hóa trong mỗi trường hợp sau**

a) tôi đưa tay ôm nước vào lòng

sông mở nước ôm tôi vào dạ

( *Nhớ con soong quê hương-Tế Hanh* )

**Hướng dẫn làm bài :**

- Biện pháp tu từ nhân hóa: “Sông: mở nước,ôm…dạ”

- Tác dụng:

+ Tạo ra cách diễn đạt giàu hình ảnh, giàu ý nghĩa, tăng sức gợi hình, gợi cảm, làm cho dòng sông trở lên sinh động, gần gũi với con người, gây ấn tượng với người đọc.

+ Diễn tả sinh động sâu sắc làm nổi bật hình ảnh dòng sông đẹp thơ mộng gắn bó với những kỉ niệm tuổi thơ êm đềm của tác giả .Từ một vật vô tri, vô giác;từ sinh thể không có hồn, không có tâm trạng nhưng qua sự cảm nhận của tác giả dòng sông mang những cử chỉ, hành động giống như con người, trở thành người bạn thân thiết của nhà thơ.Từ đó tác giả thể hiện nỗi nhớ sông quê, quê hương da diết.

+ Qua đó tác giả thể hiện tình yêu quê hương sâu nặng, sự trân trọng kỉ niệm tuổi thơ và mong muốn mỗi ngườis hãy dành thật nhiều tình yêu cho quê hương của mình.

b) Nhìn thấy gió vào xoa mắt đắng

Nhìn thấy con đường chạy thẳng vào tim

( *Bài thơ về tiểu đội xe không kính- Phạm Tiến Duật* )

**Hướng dẫn làm bài :**

* Biện pháp tu từ nhân hóa: “ Gio: vào,xoa”

- Tác dụng:

+ Tạo ra cách diễn đạt giàu hình ảnh, giàu ý nghĩa, tăng sức gợi hình, gợi cảm, làm cho gió trở lên sinh động gần gũi với con người, gây ấn tượng với người đọc.

+ Diễn tả sinh động sâu sắc làm nổi bật hình ảnh những chiếc xe vì không có kính nên gió ùa vào trong buồng lái, dịu dàng xoa lên đôi mắt mỏi mệt của người lính.Từ vật vô tri, vô giác; từ sinh thể không có hồn, không có tâm trạng nhưng qua sự cảm nhận của tác giả gió mang những cử chỉ, hành động giống như con người, trở thành người bạn đồng hành của những người lính trên con đường ra trận.Từ đó, tác giả làm nổi bật tình yêu thieen nhiên, tâm hồn lãng mạng, tinh thần lạc quan của những người lính trẻ.

+ Qua đó tác giả ngợi ca, trân trọng tình yêu thiên nhiên, tâm hồn lãng mạng, bay bổng của những người lính trẻ và nhắc nhớ chúng ta về sự hi sinh xương máu của cha anh đi trước và giá trị của độc lập tự do.

**Bài 4: Nêu tác dụng biện pháp tu từ điệp ngữ trong các trường hợp sau.**

a) Cảnh khuya như vẽ người chưa ngủ

Chưa ngủ vì lo nỗi nước nhà.

( *Cảnh khuya-Hồ Chí Minh* )

**Hướng dẫn làm bài :**

* Biện pháp tu từ điệp ngữ : “ Chưa ngủ ”
* Tác dụng :

+ Tạo ra cách diễn đạt sinh động, gợi hình, gợi cảm; tạo âm hưởng nhịp điệu cho câu thơ; nhấn mạnh ý cần diễn đạt; gây ấn tượng với người đọc

+ Nhấn mạnh làm nổi bật tâm trạng bồn chồn, lo lắng của Bác trong một đêm không ngủ tại núi rừng Việt Bắc. Bác đang lo lắng cho chiến dịch sắp diễn ra.

+ Qua đó, giúp ta cảm nhận được tình yêu thiên nhiên, tình yêu quê hương đất nước sâu nặng của Người

b, Của ta trời đất, đêm ngày

Núi kia đồi nọ, sông này của ta

( *Tố Hữu* )

**Hướng dẫn làm bài :**

* Biện pháp tu từ điệp ngữ: “ của ta ”
* Tác dụng :

+ Tạo ra cách diễn đạt sinh động, gợi hình, gợi cảm; tạo âm hưởng nhịp điệu cho câu thơ; nhấn mạnh ý cần diễn đạt; gây ấn tượng với người đọc.

+ Nhấn mạnh làm nổi bật vẻ đẹp thơ mộng, hùng vĩ của quê hương đất nước cũng như niềm vui, niềm tự hào của tác giả khi đứng trước bức tranh thiên nhiên sơn thủy hữu tình. Từ đó, tác giả khẳng định chủ quyền độc lập bất khả xâm phạm của dân tộc ta.

+ Qua đó thể hiện tình yêu thiên nhiên tha thiết, niềm tự hào về chủ quyền dân tộc và tình yêu quê hương đất nước sâu nặng của tác giả

c, Tre xung phong vào xe tăng, đại bác. Tre giữ làng, giữ nước, giữ mái nhà tranh, giữ đồng lúa chín.

( *Cây tre Việt Nam- Thép Mới* )

**Hướng dẫn làm bài :**

* Biện pháp tu từ điệp ngữ: “ tre, giữ ”
* Tác dụng :

+ Tạo ra cách diễn đạt sinh động, gợi hình, gợi cảm; tạo âm hưởng nhịp điệu cho câu văn; nhấn mạnh ý cần diễn đạt; gây ấn tượng với người đọc.

+ Nhấn mạnh làm nổi bật vai trò, vị trí, ý nghĩa đặc biệt của cây tre trong chiến đấu. Cây tre giống như bức tường thành kiên cố bảo vệ xóm làng, bảo vệ nhân dân. Từ đó tác giả làm nổi bật những phẩm chất cao quý của cây tre: anh hùng, bất khuất, kiên trung. Và đó cũng chính là phẩm chất cao đẹp của con người Việt Nam.

+ Qua đó tác giả đã ngợi ca, trân trọng, tự hào, biết ơn về cây tre; trân quý vẻ đẹp anh hùng của con người Việt Nam

**V. Phương pháp nêu những bài học cuộc sống rút ra từ văn bản hoặc đoạn trích văn bản**

**1. Một số điều cần lưu ý**

- Thông thường có ba loại bài học cuộc sống được sắp xếp theo trình tự :

+ Bài học nhận thức. Từ ngữ đi kèm : ***Giúp em nhận thức được, có ý thức***

+ Bài học hành động. Từ ngữ đi kèm : ***Em sẽ, em đã, em tự nhủ …***

+ Bài học về thái độ. Từ ngữ đi kèm : ***Biểu dương, khen ngợi …*** hoặc ***lên án, phê phán.***

* Khi làm bài cần trình bày đầy đủ ba loại bài học trên. Tuyệt đối tránh trình bày nhiều ý nhưng chỉ xoay quanh một loại bài học.
* Mô hình tham khảo

\*. Bài học nhận thức

- Đoạn trích trên giúp em nhận thức được sâu sắc về… Đồng thời nhận thức được…

- Có ý thức đề cao, trân trọng, tự hào ( với những biểu hiện tích cực ) lên án, phê phán, tố cáo ( với những biểu hiện tiêu cực )

- Có ý thức rèn luyện cho bản thân ( với những thói quen tốt ) hoặc tránh xa ( với những thói quen xấu )

\*. Bài học hành động

- Khi còn nhỏ, em sẽ…

- Khi lớn lên, em sẽ…

- Tuyệt đối em sẽ không…

- Tuyên truyền để những người xung quanh…

\*. Bài học về thái độ

Mạnh dạn lên án, phê phán những kẻ…

**2. Bài tập rèn kĩ năng**

**Bài 1 *( Chủ đề về tình mẫu tử )***

**Nêu những bài học cuộc sống rút ra từ những bài thơ “ Mẹ ốm ” của Trần Đăng Khoa, “ À ơi tay mẹ ” của Bình Nguyên Vô Tận**

**Hướng dẫn làm bài :**

* Qua những bài thơ trên em nhận thức được sâu sắc về sự vất vả nhọc nhằn của mẹ cũng như tình yêu thương, đức hi sinh vô hạn mà mẹ dành cho con. Đồng thời nhận thức được tình mẫu tử là tình cảm thiêng liêng cao quý nhất.
* Từ đó có ý thức đề cao trân trọng tình mẫu tử, làm tròn chữ hiếu với mẹ.
* Có ý thức yêu thương kính trọng biết ơn mẹ từ những việc làm nhỏ nhất trong cuộc sống.
* Khi còn nhỏ, em sẽ ngoan ngoãn, lễ phép, vâng lời mẹ, ra sức học tập để mẹ vui lòng.
* Ngoài thời gian học tập em sẽ giúp đỡ mẹ những công việc trong gia đình để vơi bớt nỗi nhọc nhằn vất vả đè lên vai mẹ.
* Luôn quan tâm, chăm sóc, động viên, an ủi mẹ nhất là lúc mẹ ốm đau hoặc phải đối mặt với những áp lực trong cuộc sống.
* Khi lớn lên em sẽ dành tình cảm đặc biệt cho mẹ; hết lòng chăm sóc phụng dưỡng mẹ lúc ốm đau, khi về già.
* Tuyệt đối không có những biểu hiện bất kính khiến mẹ bị tổn thương.
* Tuyên truyền để những người xung quanh có ý thức kính trọng, biết ơn mẹ, làm tròn chữ hiếu với mẹ.
* Mạnh dạn phê phán, lên án những kẻ bất hiếu với mẹ, xử lý nghiêm minh những kẻ ngược đãi với mẹ.

**Bài 2. *( Chủ đề về tình cảm gia đình )***

**Nêu những bài học cuộc sống rút ra từ những bài hát : “ Gia đình nhỏ hạnh phúc to ”, “ Ba ngọn nến lung linh ”**

* Qua những bài hát trên em nhận thức được sâu sắc về vai trò ý nghĩa đặc biệt quan trọng của gia đình đối với mỗi người. Đồng thời nhận thức được tình cảm gia đình là tình cảm thiêng liêng, cao quý nhất.
* Từ đó có ý thức, đề cao, trân trọng mái ấm gia đình;trân quý những tình cảm thiêng liêng như tình mẫu tử,phụ tử,tình cảm anh em
* Có ý thức xây dựng mái ấm gia đình hạnh phúc từ những việc làm nhỏ nhất.
* Khi còn nhỏ, em sẽ ngoan ngoãn, lễ phép, vâng lời ông bà, bố mẹ, ra sức học tập, đạt kết quả cao để đem niềm vui đến cho gia đình.
* Ngoài thời gian học tập, em sẽ tham gia tích cực những công việc trong gia đình để vơi bớt nỗi nhọc nhằn vất vả đè nặng lên vai bố mẹ .
* Luôn quan tâm, chăm sóc, yêu thương, sẻ chia với các thành viên trong gia đình nhất là khi họ gặp khó khăn hoạn nạn.
* Khi lớn lên, em sẽ có trách nhiệm xây dựng tổ ấm của mình, xây dựng gia đình văn hóa kiểu mẫu. Biết sống có trách nghiệm, biết hi sinh cho các thành viên trong gia đình nhất là ông bà bố mẹ.
* Tuyệt đối không có những hành vi làm tổn hại đến hạnh phúc gia đình, làm tổn thương đến những người thân yêu nhất.
* Tuyên truyền để những người xung quanh có ý thức xây đắp gia đình hạnh phúc.
* Mạnh dạn phê phán, lên án những kẻ thiếu trách nhiệm với gia đình, phá hoại hạnh phúc gia đình.

**Bài 3. ( *Chủ đề về tình thầy trò* )**

**Nêu những bài học cuộc sống rút ra từ những bài hát : “ Người lái đò thầm lặng ”, “ Người thầy “.**

**Hướng dẫn làm bài:**

* Qua những bài hát trên em nhận thức được sâu sắc về sự vất vả nhọc nhằn cũng như tình yêu thương sự hi sinh thầm lặng của người thầy. Đồng thời nhận thức được tình cảm thầy trò là tình cảm thiêng liêng,cao quý.
* Từ đó có ý thức đề cao trân trọng vai trò, vị trí của người thầy trong xã hội. Có ý thức phát huy truyền thống “Tôn sư trong đạo” của dân tộc.
* Có ý thức kính trọng biết ơn thầy cô từ những việc làm nhỏ nhất trong cuộc sống.
* Khi còn nhỏ, em sẽ ngoan ngoãn, lễ phép, vâng lời thầy cô , ra sức học tập, đạt kết quả cao để thầy cô vui lòng.
* Tặng hoa, quà lưu niệm và gửi đến thầy cô những lời chúc tốt đẹp nhất nhân dịp những ngày lễ Tết như ngày Nhà giáo Việt Nam ngày 20 tháng 11, Tết nguyên đán, ngày thành lập trường...
* Khi lớn lên, trưởng thành, em sẽ trở về với mái trường xưa,ủng hộ nhà trường cả về vật chất lẫn tinh thần; thăm hỏi thầy cô giáo cũ ân cần, chu đáo.
* Tuyệt đối không có những biểu hiện bất kính khiến thầy cô bị tổn thương.
* Tuyên truyền để những người xung quanh có ý thức kính trọng, biết ơn thầy cô, phát huy truyền thống “Tôn sư trọng đạo”.
* Mạnh dạn phê phán, lên án những kẻ vô lễ với thầy cô, xử lý nghiêm khắc với những trường hợp xúc phạm đến nhân phẩm, bạo hành thầy cô.

**Bài 4 ( *Chủ đề về nghị lực sống )***

**Nêu những bài học cuộc sống rút ra từ tấm gương thầy giáo Nguyễn Ngọc Ký**.

* Đoạn trích trên giúp em nhận thức được sâu sắc về sức mạnh to lớn của lòng kiên trì, ý chí nghị lực của con người trong cuộc sống. Đó là nội lực tinh thần giúp ta vượt qua mọi khó khăn, thử thách trong cuộc sống để đi đến thành công.
* Từ đó có ý thức đề cao trân trọng những người giàu nghị lực sống như thầy Nguyễn Ngọc Ký.
* Có ý thức rèn luyện cho bản thân lòng kiên trì, nghị lực sống từ những việc làm nhỏ nhất trong cuộc sống.
* Khi còn nhỏ, còn ngồi trên ghế nhà trường em sẽ nỗ lực vươn lên trong học tập, nỗ lực vượt qua những kì thi đầy cam go, thử thách như kì thi Vào lớp 10 Phổ Thông Trung Học, kì thi vào Đại Học để đạt được ước mơ, khát vọng của mình.
* Khi lớn lên, có việc làm ổn định, em sẽ cố gắng hết mình để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Không ngại khó, ngại khổ, không lùi bước trước khó khăn. Khi vấp ngã, tự đứng dậy, ngẩng đầu, bước tiếp trên con đường đời lắm chông gai.
* Tuyên truyền để những người xung quanh có ý thức nêu cao nghị lực sống, không chịu đầu hàng trước số phận không vì sóng cả mà ngã tay chèo.
* Mạnh dạn phê phán, lên án những kẻ sống thối chí, hay dựa dẫm ỷ lại người khác.

**Bài 5 ( *Chủ đề tình yêu thương )***

**Nêu những bài học cuộc sống rút ra từ câu chuyện “ Người ăn xin ”**

**Hướng dẫn làm bài:**

* Qua câu chuyện trên giúp em nhận thức được sâu sắc về giá trị ý nghĩa to lớn của tình yêu thương, sự đồng cảm sẻ chia giữa con người với con người trong cuộc sống. Đồng thời nhận thức được sự cần thiết phải ứng xử lịch thiệp tế nhị có văn hóa trong mọi hoàn cảnh.
* Từ đó có ý thức đề cao trân trọng những người giàu lòng nhân ái. Có ý thức phát huy truyền thống “ Thương người như thể thương thân “ của dân tộc.
* Có ý thức rèn luyện cho bản thân lòng nhân ái, cách ứng nhân xử thế đẹp từ những việc làm nhỏ nhất trong cuộc sống.
* Khi ở nhà em sẽ yêu thương kính trọng ông bà cha mẹ; yêu thương, nhường nhịn anh chị em. Biết quan tâm, giúp đỡ họ khi gặp khó khăn hoạn nạn.
* Khi đến trường em sẽ yêu kính thầy; yêu thương giúp đỡ bạn bè trong học tập cũng như trong cuộc sống.
* Tham gia tích cực các hoạt động thiện nguyện như hoạt động hiến máu nhân đạo, xuân yêu thương; ủng hộ quần áo, sách vở cho học sinh vùng cao; góp những đồng tiền lẻ ủng hộ học sinh khuyết tật khi về giao lưu văn nghệ tại trường.
* Tuyên truyền để những người xung quanh có ý thức phát huy truyền thống “ Lá lành đùm lá rách ”, “ Lá rách ít đùm lá rách nhiều ”.
* Mạnh dạn lên án, phê phán những kẻ sống ích kỷ vô cảm, chỉ biết đến bản thân mình mà không nghĩ đến những người xung quanh.